

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Học phần: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**Mã số: VCP 121**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Khoa: Luật & Quản lý**

**Bộ môn phụ trách: Khoa học Chính trị & Chính sách**

**Thái Nguyên, 2026**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
Trình độ đào tạo: Đại học

<b>1. Thông tin chung về học phần</b>	
<b>1.1. Mã học phần:</b> VCP 121	<b>1.2. Tên học phần:</b> Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
<b>1.3. Loại học phần:</b> <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn	<b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> History of the Communist Party of Vietnam
<b>1.5. Số tín chỉ:</b>	02
<b>1.6. Phân bổ thời gian:</b>	
- Lý thuyết:	24
- Bài tập/Thảo luận:	12
- Thực hành/Thí nghiệm:	
- Tự học:	70
<b>1.7. Thông tin về giảng viên:</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	Học hàm, học vị; Họ tên, Email TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh; <a href="mailto:ntnquynh@tueba.edu.vn">ntnquynh@tueba.edu.vn</a>
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Học hàm, học vị; Họ tên, Email TS. Nguyễn Thị Nội; <a href="mailto:ntnoi@tueba.edu.vn">ntnoi@tueba.edu.vn</a> TS. Trần Huy Ngọc; <a href="mailto:thngoc@tueba.edu.vn">thngoc@tueba.edu.vn</a> ThS. Tạ Bích Huệ; <a href="mailto:tbhue@tueba.edu.vn">tbhue@tueba.edu.vn</a> ThS. Trần Thị Phương Hạnh; <a href="mailto:ttphanh@tueba.edu.vn">ttphanh@tueba.edu.vn</a> ThS. Bùi Thị Trà Ly; <a href="mailto:ly_tccb@tueba.edu.vn">ly_tccb@tueba.edu.vn</a> ThS. Phạm Thị Hồng Nhung; <a href="mailto:pthnhung@tueba.edu.vn">pthnhung@tueba.edu.vn</a> ThS. Nguyễn Thị Thu Phương; <a href="mailto:nttphuong@tueba.edu.vn">nttphuong@tueba.edu.vn</a>
- Bộ môn phụ trách giảng dạy:	Bộ môn Khoa học Chính trị & Chính sách
<b>1.8. Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Học phần song hành:	
<b>1.9. Danh sách các chương trình đào tạo áp dụng:</b>	1. Luật Kinh tế 2. Quản lý kinh tế 3. Quản trị nhân lực 4. Kinh tế 5. Kinh tế số 6. Kinh tế đầu tư 7. Kinh tế phát triển 8. Kế toán 9. Kế toán kiểm toán 10. Quản trị Marketing

	11. Marketing số 12. Kinh doanh Quốc tế 13. Quản trị kinh doanh Khách sạn & Du lịch 14. Tài chính doanh nghiệp 15. Công nghệ tài chính 16. Tài chính ngân hàng 17. Kinh doanh số 18. Logistics và quản lý chuỗi cung ứng 19. Quản trị kinh doanh 20. Thương mại điện tử 21. KHDL trong kinh doanh 22. Quản trị giải trí và sự kiện 23. Quản lý công
--	---

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (1930 - 1975), thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay); qua đó khẳng định các thành công cũng như hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

## 3. Học liệu

**Bảng 1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm xuất bản	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (dành cho bậc đại học không chuyên lý luận chính trị)	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013	Giáo trình Đường lối cách mạng Đảng Cộng sản Việt Nam (dành cho bậc đại học không chuyên lý luận chính trị)	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3	Bộ môn Lý luận Chính trị - Trường Đại học Kinh tế & QTKD, Đại học Thái Nguyên	2025	Bài giảng Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	

4	Đảng Cộng sản Việt Nam	2011	Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5	Đảng Cộng sản Việt Nam	2014	Văn kiện Đảng về phát triển Kinh tế - xã hội từ đổi mới (Năm 1986) đến nay	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
6	Đảng Cộng sản Việt Nam	2016	Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
7	Đảng Cộng sản Việt Nam	2021	Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
8	Đảng Cộng sản Việt Nam	2026	Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV	Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
9	Đảng Cộng sản Việt Nam	2020	Văn kiện Đảng Toàn tập (DVD Rom)	Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
10	Đảng Cộng sản Việt Nam	2013	Hồ Chí Minh, Toàn tập (DVD Rom)	Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11	Đảng Cộng sản Việt Nam	2019	V.I.Lênin Toàn tập (CD Rom)	Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
12	Bộ ngoại giao	2013	Chủ quyền của VN đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa	Nhà xuất bản Tri thức, Hà Nội.
13	Lê Quốc Lý	2019	Kinh tế tư nhân ở Việt Nam trong 30 năm đổi mới (1986-2016)	Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.
14	Đặng Văn Tin	2019	Đảng cộng sản Việt Nam chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình giai đoạn hiện nay	Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.
15	Trần Văn Hoà	2020	An ninh mạng trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
16	PGS.TS.Trần Quang Huy; TS. Bùi Văn Lương	2021	Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025, tầm nhìn 2030	Nxb. Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.

**Bảng 2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho học phần**

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
----	--------------------	----------------	---------------

1	Các vấn đề về tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản	1. Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam <a href="https://dangcongsan.vn/">https://dangcongsan.vn/</a>	2025
2	Các vấn đề về đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế	2. Trang Thông tin điện tử Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam. <a href="http://mattran.org.vn/">http://mattran.org.vn/</a>	2025
3	Các vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội...	3. Cổng thông tin điện tử Chính phủ. <a href="https://chinhphu.vn/">https://chinhphu.vn/</a>	2025
4	Các nội dung liên quan đến khu di tích lịch sử Ba Đình, chủ tịch Hồ Chí Minh	4. Trang tin điện tử Ban quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. <a href="https://www.bqlang.gov.vn/">https://www.bqlang.gov.vn/</a>	2025
5	Các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin, Văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh	<a href="https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/">https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/</a>	2025
6	Lịch sử Việt Nam từ thời Tiền sử đến ngày nay thông qua hệ thống tài liệu, hiện vật vô cùng đồ sộ, quý giá.	Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam <a href="https://baotanglichsu.vn/vi">https://baotanglichsu.vn/vi</a>	2025
7	Quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; của công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, góp phần làm sáng tỏ hơn quan điểm của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	Tạp chí Cộng sản điện tử - Cơ quan lý luận chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. <a href="https://www.tapchicongsan.org.vn/">https://www.tapchicongsan.org.vn/</a>	2025
8	Báo Nhân Dân là cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Việt Nam. Báo là tiếng nói của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam	Báo Nhân Dân; <a href="https://nhandan.vn/">https://nhandan.vn/</a>	2025

#### 4. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

Mục tiêu	Mô tả
	<i>Học phần này trang bị cho sinh viên:</i>
CO1	Cung cấp cho sinh viên hệ thống những vấn đề cơ bản của lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tương ứng với 3 thời kỳ nổi bật của lịch sử Đảng: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giải phóng dân tộc (1930-1945); Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến giành độc lập hoàn toàn, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc (1945-1975); Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc và thực hiện công cuộc đổi mới (1975 đến nay); cập nhật tri thức mới gắn với thực tiễn; phát huy tính sáng tạo.

CO2	Trang bị cho sinh viên các kỹ năng: Giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tổng hợp, thu thập, xử lý thông tin, tự học và sáng tạo, lập luận tư duy để giải quyết các vấn đề trong học tập, nghiên cứu, công tác thực tiễn và lịch sử cách mạng Việt Nam.
CO3	<p>Giúp cho thế hệ trẻ Việt Nam luôn trung thành với mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và với chế độ XHCN, củng cố, bồi đắp niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, tự hào về Đảng và thế hệ trẻ gia nhập Đảng, tham gia xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh, tiếp tục thực hiện sứ mệnh vẻ vang của Đảng lãnh đạo bảo vệ vững chắc Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p>Có năng lực làm việc và nghiên cứu độc lập, khả năng thích nghi cao với các môi trường khác nhau; hình thành kỹ năng làm việc nhóm, đưa ra định hướng và giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc, khả năng tự học hỏi, có tinh thần dám làm dám chịu.</p>

## 5. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

CĐR học phần	Mô tả <i>Sau khi học xong học phần này, người học có thể:</i>	Trình độ theo thang năng lực
<b>Kiến thức</b>		
CLO1	Hiểu và nắm được nội dung cơ bản về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (1930 - 1975) và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay). Đồng thời, xác định được những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 trở đi. Hiểu được bản chất, tính đúng đắn, phù hợp với qui luật khách quan của thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển thời đại của con đường cách mạng vô sản và quá trình phát triển đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2
<b>Kỹ năng</b>		
CLO2	Có kỹ năng nhận định, thuyết trình tư duy độc lập, hiểu rõ vấn đề khách quan, biện chứng, nhận thức rõ được các vấn đề trong lịch sử, trong thực tiễn chính trị - xã hội hiện nay. Rèn luyện phong cách tư duy lý luận gắn liền với thực tiễn, phát huy tính năng động, sáng tạo của người học. Góp phần nâng cao trình độ tư duy và khả năng vận dụng những tri thức về sự	2

	lãnh đạo của Đảng vào thực tiễn trong quá trình Việt Nam phát triển đất nước và hội nhập quốc tế. Từ đó, giúp sinh viên lý giải được nguyên nhân của thành tựu cách mạng và sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước từ hơn 90 năm Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến nay.	
<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CLO3	<p>Nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh, luôn tin tưởng và ủng hộ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; Có ý thức, trách nhiệm trong việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cá nhân góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.</p> <p>Từ đó, nâng cao niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và sức mạnh đoàn kết của toàn dân trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Trên cơ sở đó hình thành căn cứ khoa học để điều chỉnh hành vi khi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội trong bối cảnh hiện nay.</p>	2

**6. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO) và các chỉ số PI (Performance Indicator)**

STT	CTĐT	Chuẩn đầu ra học phần		
		CLO1	CLO2	CLO3
(1)	(2)	(3)		
1	Luật kinh tế	PLO1 (PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO10 (PI10.3/I)
2	Quản lý kinh tế	PLO1(PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO9 (PI9.1/I)
3	Quản trị nhân lực	PLO1(PI1.2/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO10.1/I
4	Kinh tế	PLO1(PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO10 (PI10.1/I)
5	Kinh tế số	PLO1 (PI1.1/I)	PLO5 (PI5.1/I)	PLO9 (PI9.1/I); PLO10/I
6	Kinh tế đầu tư	PLO1 (PI1.1/I)	PLO5 (PI5.1/I)	PLO10/I
7	Kinh tế phát triển	PLO1 (PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO12 (PI12.2/I)
8	Kế toán	PLO1 (PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	
9	Kế toán kiểm toán	PLO1 (PI1.1/I)	PLO7 (PI7.1/I)	PLO11 (PI11.3/I)
10	Quản trị Marketing	PLO1 (PI1.1/I)	PLO7(PI7.1/I)	PLO11(PI11.1/I)
11	Marketing số	PLO1 (PI1.1/I)	PLO7 (PI7.1/I)	PLO11 (PI11.1/I)
12	Kinh doanh Quốc tế	PLO1 (PI1.1/I)	PLO7 (PI7.1; PI7.2/I)	
13	QTKD KS & Du lịch	PLO1 (PI1.1/I)	PLO7 (PI7.1/I)	
14	Tài chính doanh nghiệp	PLO1(PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO9 (PI9.2/I)
15	Công nghệ tài chính	PLO1(PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO9 (PI9.2/I)
16	Tài chính ngân hàng	PLO1(PI1.1/I)	PLO6 (PI6.1/I)	PLO9 (PI9.2/I)

17	Kinh doanh số	PLO1 (PI1.1/I);	PLO4 (PI4.1/I; PI4.2/I)	
18	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	PLO1(PI1.1/I)	PLO5 (PI5.1/I; PI5.2/I)	
19	Quản trị kinh doanh	PLO1 (PI1.1/I);	PLO4 (PI4.1/I; PI4.2/I)	
20	Thương mại điện tử	PLO1/PI1.1/R	PLO5/(PI5.2)/I	PLO9/(PI9.2/I); PLO10/(PI10.2/I)
21	KHDL trong kinh doanh	PLO1 (PI1.1/I)	PLO5 (PI5.1/I)	PLO9 (PI9.2/I)
22	Quản trị giải trí và sự kiện	PLO1(PI1.1)	PLO7(PI7.1)	
23	Quản lý công	PLO1 (PI1.1)	PLO6 (PI6.1)	PLO9 (PI9.1)

## 7. Đánh giá học phần

Người học được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở điểm thành phần, cụ thể:

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức/công cụ kiểm tra - đánh giá	Chuẩn đầu ra học phần	Trọng số từng CLO trong thành phần đánh giá (%)	Lấy dữ liệu đo lường mức độ đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Đánh giá quá trình	30	Tham gia tiết học (trực tiếp + trực tuyến)	CLO1, CLO2, CLO3	10	Danh sách điểm danh
		Bài kiểm tra định kỳ		10	Bài kiểm tra
		Bài tập nhóm		10	Bài tập nhóm
Đánh giá giữa kỳ	20	01 Bài thi giữa kỳ (thi viết)	CLO1, CLO2, CLO3	20	Bài kiểm tra
		Thời gian 50 phút			
Đánh giá cuối kỳ	50	Thi trắc nghiệm trên máy tính	CLO1, CLO2, CLO3	50	Bài kiểm tra
		Dựa trên đề và đáp án được thiết kế sẵn của Bộ môn.			

## Rubic Đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Trọng số (%)	Điểm						
		10	9	8	7	6	5	0
Tham gia tiết học (trực tiếp + trực tuyến)	30	Đủ	Nghỉ <5% tổng số tiết	Nghỉ từ 5% đến <10%	Nghỉ từ 10% đến <15%	Nghỉ từ 15% đến <20%	Nghỉ 20%	Nghỉ >20% không được tham dự thi kết thúc HP



Phát biểu trên lớp + kiểm tra vấn đáp	20	Đóng góp rất hiệu quả vào nội dung bài	Đóng góp rất hiệu quả vào nội dung bài	Đóng góp hiệu quả	Đóng góp ít hiệu quả	Đóng góp rất ít hiệu quả	Đóng góp không hiệu quả	Không tham gia đóng góp gì tại lớp
Bài kiểm tra định kỳ số 1- Kiểm tra viết	25	Theo thang điểm 10 dựa trên đáp án được thiết kế sẵn						
Bài kiểm tra định kỳ số 2- Bài tập nhóm	25	Luôn tham gia bài tập nhóm tích cực và đóng góp ý kiến hay, hiệu quả cho các hoạt động của nhóm	Tham gia bài tập nhóm và đóng góp ý kiến hay.	Tham gia bài tập nhóm và có đóng góp ý kiến.	Tham gia bài tập nhóm nhưng ít khi đóng góp ý kiến	Tham gia bài tập nhóm nhưng không bao giờ đóng góp ý kiến	Hiếm khi tham gia vào bài tập nhóm và đóng góp ý kiến	Không bao giờ tham gia vào việc thảo luận của nhóm.

**Đánh giá giữa học phần:** Bài kiểm tra viết 50 phút theo thang điểm 10 dựa trên đề và đáp án được thiết kế sẵn của Bộ môn.

**Đánh giá điểm thi kết thúc học phần:** Thi trắc nghiệm trên máy tính theo thang điểm 10 dựa trên đề và đáp án từ Bộ NHCH, đáp án của Bộ môn.

### Hệ thống tính điểm

Điểm học phần được đánh giá theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm chữ.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ.

Điểm đánh giá bộ phận gồm:

- + Điểm kiểm tra thường xuyên: 30%
- + Điểm thi giữa học phần: 20%
- + Điểm thi kết thúc học phần: 50%

## 8. Nội dung và kế hoạch giảng dạy học phần

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của học phần**

Buổi/ Tiết	Chủ đề/Các nội dung cơ bản theo chương, mục	Hình thức giảng dạy	Chuẩn đầu ra của bài học/ chủ đề	Liên quan đến CLO nào?	PP giảng dạy đạt chuẩn đầu ra	Hoạt động học của người học	Hoạt động kiểm tra đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Tiết 1-2	<p><b>Chương mở đầu: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử ĐCSVN</p> <p>II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử ĐCSVN</p> <p>1. Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng</p> <p>2. Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng</p> <p>III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>1. Quán triệt phương pháp luận sử học</p> <p>2. Các phương pháp cụ thể</p> <p>IV. Mục đích, yêu cầu của môn học Lịch sử ĐCSVN</p>	Trực tiếp trên lớp	Người học hiểu được nội dung chính về khái niệm, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, biết khái quát hóa các khái niệm cơ bản và có ý thức vận dụng cơ sở lý luận khi tiếp cận các vấn đề kinh tế - xã hội	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận, tự học	Nghe giảng và phát biểu ý kiến	Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi
Tiết 3-4	<b>Thảo luận chương mở đầu</b>	Trực tuyến	Người học hiểu được nội dung chính về khái niệm, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/ LCMS Học qua video; tài liệu điện tử Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV
Tiết 5-6	<p><b>Chương I: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)</b></p> <p>I. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và Cương</p>	Trực tiếp trên lớp	Người học hiểu được nội dung chính về Đảng cộng sản Việt	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận, tự học	Nghe giảng và phát biểu ý kiến	Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi

	lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930) 1. Bối cảnh lịch sử a, Tình hình thế giới b, Tình hình Việt Nam và các phong trào yêu nước trước khi có Đảng 2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng. 3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. a, Các tổ chức cộng sản ra đời b, Hội nghị thành lập ĐCSVN c, Nội dung cơ bản Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng 4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam a, Tính chất b, Ý nghĩa c, Bài học kinh nghiệm		Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930 ); biết liên hệ lý luận với thực tiễn, khẳng định ý nghĩa to lớn sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với công cuộc xây dựng, phát triển đất nước hiện nay				
Tiết 7	II. Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945) 1. Phong trào cách mạng 1930 -1931 và khôi phục phong trào 1932- 1935 a, Phong trào cách mạng năm 1930 -1931 và Luận cương chính trị tháng 10/1930 b, Luận cương chính trị của ĐCSDD, tháng 10/1930 2. Phong trào dân chủ 1936 - 1939 a, Điều kiện lịch sử và chủ trương của Đảng b, Phong trào đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình	Trực tuyến	Người học hiểu được nội dung chính về quá trình lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/LC MS Học qua video ; tài liệu điện tử Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV

Tiết 8	<b>Thảo luận chương 1</b>	Trực tuyến	Người học hiểu, thảo luận được nội dung chính Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/ LCMS Học qua video ; tài liệu điện tử Làm bài kiểm tra trên hệ thống, thảo luận, tự học	Làm bài tập nhóm	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập và chấm bài thảo luận
Tiết 9-10	3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 4. Tính chất, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.  <b>Thảo luận chương 1</b>	Trực tiếp trên lớp	Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận	Nghe giảng và phát biểu ý kiến	Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi
Tiết 11	<b>Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc khai thác kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975)</b> I. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946 - Tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám - Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng - Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ	Trực tuyến	Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945- 1946)	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/ LCMS Học qua video ; tài liệu điện tử  Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV

Tiết 12	<b>Thảo luận chương 2</b>	Trực tuyến	Người học hiểu, thảo luận được nội dung chính của Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1946); hình thành kỹ năng phân biệt đối với các tình huống xã hội cơ bản, chủ động cập nhật các thông tin kinh tế - xã hội hiện nay	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/ LCMS Học qua video ; tài liệu điện tử Làm bài kiểm tra trên hệ thống, thảo luận, tự học	Làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập và chấm bài thảo luận
Tiết 13-14	<p>2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện (1946-1950)</p> <p>3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951-1954)</p> <p>4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ</p>	Trực tiếp trên lớp	Người học hiểu được nội dung chính Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận	Nghe giảng và phát biểu ý kiến	Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi

Tiết 15	<p>II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p> <p>1. Lãnh đạo cách mạng hai miền giai đoạn 1954-1965</p> <p>a. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954- 1960)</p>	Trực tuyến	<p>Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1960)</p>	CLO1 CLO2 CLO3	<p>Học qua phần mềm LMS/ LCMS</p> <p>Học qua video ; tài liệu điện tử</p> <p>Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học</p>	<p>Nghe giảng và làm bài tập</p>	<p>GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV</p>
Tiết 16	<b>Thảo luận chương 2</b>	Trực tuyến	<p>Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1960)</p>	CLO1 CLO2 CLO3	<p>Học qua phần mềm LMS/ LCMS</p> <p>Học qua video ; tài liệu điện tử</p> <p>Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học</p>	<p>Nghe giảng và làm bài tập</p>	<p>GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV</p>
Tiết 17-18	<p>b. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, phát triển thế tiến công của cách mạng miền Nam (1961-1965)</p> <p>2. Lãnh đạo cách mạng cả nước (1965-1975)</p> <p>a. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng</p> <p>b. Xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc; giữ vững chiến lược tiến công, đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ”</p>	Trực tiếp trên lớp	<p>Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1960-1968)</p>	CLO1 CLO2 CLO3	<p>Nêu vấn đề, Tranh luận, thảo luận</p>	<p>Phát biểu ý kiến, thảo luận</p>	<p>Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi</p>

	của đế quốc Mỹ (1965-1968)  <b>Thảo luận chương 2</b>						
Tiết 19	2. Lãnh đạo cách mạng cả nước (1965-1975) c. Khôi phục kinh tế, bảo vệ miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1969-1975) 3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954- 1975  a. Ý nghĩa b. Kinh nghiệm	Trực tuyến	Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975)	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/ LCMS Học qua video ; tài liệu điện tử Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV
Tiết 20	<b>Thảo luận chương 2</b>	Trực tuyến	Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975); hình thành kỹ năng phân biệt đối với các tình huống xã hội cơ bản, chủ động cập nhật các thông tin kinh tế - xã hội hiện nay	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/ LCMS Học qua video ; tài liệu điện tử  Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV

Tiết 21	Thi giữa kì	Trực tiếp trên lớp	Người học hiểu được nội dung câu hỏi thi và làm bài theo đúng quy định	CLO1 CLO2 CLO3	Giao đề thi cho SV theo kế hoạch	Làm bài thi viết giữa kỳ	Bài thi viết giữa kỳ
Tiết 22	<p><b>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (Từ năm 1975 đến nay)</b></p> <p>I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p> <p>1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1981)</p> <p>a. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước</p> <p>b. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976) và quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc</p>	Trực tiếp trên lớp	Người học hiểu được nội dung chính Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (Từ năm 1975 đến 1976)	CLO1 CLO2 CLO3	Nêu vấn đề, Tranh luận, thảo luận	Phát biểu ý kiến, thảo luận	Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi
Tiết 23-24	<p>2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế (1982 – 1986)</p> <p>a, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982 – 1986</p> <p>b. Các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế</p> <p>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (Từ năm 1986 đến nay)</p> <p>1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996</p>	Trực tuyến	Người học hiểu được nội dung chính Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (Từ năm 1975 đến 1990)	CLO1 CLO2 CLO3	<p>Học qua phần mềm LMS/ LCMS</p> <p>Học qua video ; tài liệu điện tử</p> <p>Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học</p>	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV



	a, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng và thực hiện đường lối						
Tiết 25-26	<p>b, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (từ năm 1996 đến nay)</p> <p>a, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII và bước đầu thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá</p> <p><b>Thảo luận chương 3</b></p>	Trực tiếp trên lớp	<p>Người học hiểu được nội dung chính của Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (Từ năm 1991 đến 2000); biết liên hệ lý luận với thực tiễn trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội</p>	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận	Nghe giảng và phát biểu ý kiến	Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi
Tiết 27-28	<p>2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (từ năm 1996 đến nay)</p> <p>b, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, tiếp tục thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước</p> <p>c, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội</p>	Trực tuyến	<p>Người học hiểu được nội dung chính của sự nghiệp Đảng lãnh đạo Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (từ năm 1996 đến nay); hình thành kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, phân biệt đối với các tình</p>	CLO1 CLO2 CLO3	<p>Học qua phần mềm LMS/LCMS</p> <p>Học qua video ; tài liệu điện tử</p> <p>Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học</p>	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV

			huống xã hội cơ bản, chủ động cập nhật các thông tin kinh tế - xã hội hiện nay				
Tiết 29	<p>d, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1991</p> <p>đ, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế</p> <p><b>Kết luận</b></p> <p>- Những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam</p> <p>+ Một là, thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.</p> <p>+ Hai là, thắng lợi của các cuộc kháng chiến oanh liệt để giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc</p>	Trực tiếp trên lớp	<p>Người học hiểu được nội dung chính của sự nghiệp Đảng lãnh đạo Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (từ năm 1996 đến nay)</p> <p>Người học hiểu được nội dung chính của Những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam; hình thành kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, phản biện đối với các tình huống xã hội cơ bản, chủ động cập nhật các thông tin kinh tế - xã hội hiện nay</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p> <p>CLO1 CLO2 CLO3</p>	<p>Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận</p> <p>Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận</p>	<p>Nghe giảng và phát biểu ý kiến</p> <p>Nghe giảng và phát biểu ý kiến</p>	<p>Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi</p> <p>Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi</p>
Tiết 30	<b>Thảo luận Phần Kết luận</b>						
Tiết 31-32	e, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở	Trực tuyến	<p>Người học hiểu được nội dung chính của sự nghiệp Đảng lãnh đạo Tiếp tục công cuộc</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3</p>	Học qua phần mềm LMS/ LCMS Học qua video ; tài	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học

	thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa 3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới a, Thành tựu b, Hạn chế		đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (từ năm 1996 đến nay)		liệu điện tử Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học		tập của SV
Tiết 33-34	<b>Thảo luận Phần Kết luận</b>	Trực tiếp trên lớp	Người học hiểu được nội dung chính của Những thắng lợi vĩ đại và những bài học lớn của cách mạng Việt Nam; biết liên hệ lý luận với thực tiễn trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng, liên hệ thực tế, Tranh luận, thảo luận	Nghe giảng và phát biểu ý kiến	Đánh giá, nhận xét sinh viên trả lời câu hỏi
Tiết 35-36	+ Ba là, thắng lợi của sự nghiệp đổi mới và từng bước đưa đất nước quá độ lên CNXH - Những bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng + Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội + Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân + Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết, đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế + Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh QT	Trực tuyến	Người học hiểu được nội dung chính của Những thắng lợi vĩ đại và nội dung những bài học lớn của cách mạng Việt Nam	CLO1 CLO2 CLO3	Học qua phần mềm LMS/LCMS Học qua video ; tài liệu điện tử Làm bài kiểm tra trên hệ thống, tự học	Nghe giảng và làm bài tập	GV theo dõi, đánh giá tiến độ học tập của SV

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

### **9.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng số thời lượng của học phần (Đối với giờ học trực tuyến phải đảm bảo 100% tổng số thời lượng theo đề cương chi tiết học phần).

- Chuẩn bị nội dung thảo luận.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Nghiên cứu tài liệu học tập.

### **9.2. Phần thực hành (nếu có)**

- Hoàn thành các bài thực hành của học phần.

### **9.3. Trải nghiệm (nếu có)**

### **10. Trách nhiệm của giảng viên**

- Về thái độ: Nghiêm túc, khách quan.
- Về chuyên môn (có bao gồm sự cập nhật kiến thức và thông tin mới có liên quan):

Thường xuyên cập nhật kiến thức mới, liên hệ và vận dụng thực tiễn phù hợp với từng nội dung giảng dạy.

- Về đánh giá người học: Khách quan, trung thực.

### **11. Phê duyệt lần đầu: Năm 2020.**

### **12. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng khoa**



**TS. Đàm Thanh Thủy**

**Trưởng Bộ môn**



**PGS. TS Phạm Thị Nga**

**Đại diện Nhóm biên soạn**



**TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh**

### **13. Tiến trình cập nhật Đề cương chi tiết:**

Cập nhật lần    tháng    /202    .

**Trưởng Bộ môn**



**PGS. TS Phạm Thị Nga**